

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN VAI TRÒ VÀ NHỮNG ĐÓNG GÓP CỦA LỰC LƯỢNG CAND TRONG CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ

1. Bối cảnh lịch sử

Sau khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa - nhà nước công nông đầu tiên ở khu vực Đông Nam á ra đời mở ra một bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Trong bối cảnh những ngày đầu độc lập, đất nước ta gặp muôn vàn khó khăn, thử thách, trong bối cảnh “thù trong, giặc ngoài”, thực dân Pháp đã tâm dùng vũ lực hùng đặt lại ách thống trị trên đất nước ta một lần nữa. Ngày 23/9/1945, chúng nổ súng đánh chiếm Sài Gòn, mở đầu cuộc xâm lược lần thứ hai đối với Việt Nam; sau đó từng bước mở rộng chiến tranh, chối bỏ mọi cố gắng cao nhất về ngoại giao của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Với ý chí “*thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ*”, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân ta đã nêu cao tinh thần độc lập, tự do, quyết chiến, quyết thắng, một lòng, một dạ đoàn kết xung quanh Đảng, Mặt trận Việt Minh, nhất tề đứng lên hưởng ứng Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, quyết tâm bảo vệ đất nước với niềm tin mãnh liệt vào thắng lợi cuối cùng. Thực hiện đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, dựa vào sức mình là chính, đồng thời tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế, từng bước quân và dân ta đã đánh bại các chiến lược quân sự của bè lũ thực dân, giành được những thắng lợi quan trọng, nổi bật trên các mặt trận Việt Bắc 1947, Chiến dịch biên giới Thu Đông 1950.

Năm 1953, sau 8 năm đeo đuổi cuộc chiến ở Đông Dương, thực dân Pháp rơi vào thế trận sa lầy, tổn hao sinh lực không lối thoát: các chiến dịch liên tục bị thất bại, quân lực thiệt hại ngày càng tiến đến những con số khổng lồ, vùng chiếm đóng ngày càng thu hẹp. Quân Pháp loay hoay mắc kẹt giữa việc tập trung lực lượng để xoay chuyển tình thế với phân tán quân để chiếm đất giành dân, đối phó với lực lượng du kích của ta. Chi phí cho chiến tranh ngày càng cao làm cho nền kinh tế tài chính Pháp kiệt quệ, tình hình chính trị xã hội bất ổn, nước Pháp hầu như không còn đủ sức chịu đựng gánh nặng chiến tranh Đông Dương.

Trước tình hình đó, với hy vọng cứu vãn tình thế, Pháp tranh thủ thêm viện trợ của Mỹ. Ngày 7/5/1953, tướng Henri Navarre, Tổng tham mưu trưởng lục quân khối Bắc Đại Tây Dương (NATO) được cử tới Đông Dương làm Tổng chỉ huy quân viễn chinh Pháp. Sau khi điều tra và nghiên cứu tình hình, ngày 24/7/1953, Navarre trình bày kế hoạch trước Hội đồng Quốc phòng do Tổng thống Pháp chủ tọa. “Kế

hoạch Navarre” với mục tiêu tìm kiếm một chiến thắng quân sự quyết định làm cơ sở cho một cuộc đàm phán hòa bình trên thế mạnh.

Để thực hiện mục tiêu, thực dân Pháp tăng cường tung gián điệp và biệt kích hỗn hợp phá hoại vùng hậu phương chiến lược của ta (gồm Bắc Bộ, Liên khu IV, Tây Bắc...), đồng thời ráo riết triển khai các hoạt động tình báo gián điệp, thực hiện âm mưu gây phi. Bên cạnh đó, chúng kết hợp sử dụng các hoạt động chiêu hàng, mua chuộc lực lượng kháng chiến, hoạt động biệt kích và chiến tranh tâm lý trong vùng căn cứ ở Trung Bộ và Nam Bộ.

Cuối năm 1953 Pháp cho quân nhảy dù chiếm đóng Điện Biên Phủ, hòng biến nơi đây thành căn cứ quân sự lợi hại phục vụ âm mưu xâm lược của chúng ở Đông Dương và Đông Nam Á. Bọn địch hy vọng kiến tạo Điện Biên Phủ trở thành “một pháo đài bất khả xâm phạm”. Để phòng ngừa từ xa sự tấn công của ta, chúng cho máy bay ném bom phát quang vòng ngoài, tung các toán gián điệp biệt kích, cài cắm các tổ gián điệp trên dọc tuyến đường dẫn đến Điện Biên Phủ nhằm do thám chỉ điểm phá hoại cầu đường và thu thập tin tức các mặt hoạt động của ta.

2. Chủ trương của Đảng

Trước âm mưu của địch, ngay từ đầu những năm 1950, Đảng ta đã chủ trương củng cố, kiện toàn về tổ chức và đẩy mạnh công tác xây dựng lực lượng CAND đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cuộc kháng chiến trong tình hình mới.

Ngày 23/11/1952, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Quyết nghị số 26 - QN/TW về “công tác công an” cùng nhiều văn bản, chỉ thị, nghị quyết quan trọng khác, đồng thời tổ chức nhiều hội nghị chuyên đề, các khóa huấn luyện, trao đổi nghiệp vụ, tăng thêm sức mạnh chiến đấu cho lực lượng Công an trong giai đoạn cuối của cuộc kháng chiến.

Tháng 9/1953, Bộ Chính trị Trung ương Đảng họp dưới sự chủ trì của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quyết định chủ trương tác chiến Đông Xuân 1953 - 1954. Thực hiện chủ trương của Đảng, lực lượng Công an tiếp tục đẩy mạnh các phong trào “phòng gian bảo mật, tổ chức đấu tranh truy bắt gián điệp biệt kích, giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân, bảo vệ các cơ quan, kho tàng ở mỗi địa phương. Với phương châm “lấy vận động chính trị là chính, kết hợp với tiến công quân sự”, tháng 11/1953, Khu ủy Tây Bắc thành lập Ban thống nhất chống phi do đồng chí Trần Quyết, Bí thư Khu ủy làm Trưởng ban.

Ngày 06/12/1953, sau khi phân tích tình hình địch, Bộ Chính trị đã hạ quyết tâm mở trận quyết chiến chiến lược tại mặt trận Điện Biên Phủ. Từ chỗ chọn nơi sơ hở của địch để đánh, ta đã nhằm vào chỗ mạnh nhất của địch để tiêu diệt nhằm đập tan Kế hoạch Nava, chấm dứt âm mưu kéo dài và mở rộng chiến tranh của chúng.

Thể hiện rõ quyết tâm chiến lược của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Chiến dịch này là một chiến dịch rất quan trọng không những về mặt quân sự mà cả về chính trị, không những đối với trong nước mà cả đối với quốc tế. Vì vậy, toàn quân, toàn dân, toàn Đảng phải tập trung hoàn thành cho kỳ được”.¹ Quyết định của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh dựa trên sự phân tích khoa học so sánh lực lượng giữa ta và địch, tình hình phát triển toàn diện của cuộc kháng chiến, bối cảnh trong nước và quốc tế, thể hiện niềm tin sâu sắc vào sức mạnh của chiến tranh Nhân dân.

Quyết tâm chiến lược của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã biến thành ý chí và hành động của hàng triệu đồng bào và chiến sĩ cả nước. Từ đầu tháng 12/1953, quân và dân cả nước tập trung cho công tác phục vụ chiến dịch. Với khẩu hiệu “tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”, cả hậu phương hùng hậu từ Việt Bắc, Tây Bắc, Liên khu III, Liên khu IV đã tập trung mọi sức lực và của cải cho Chiến dịch Điện Biên Phủ.

3. Công an nhân dân với Chiến dịch Điện Biên Phủ

3.1. Công tác chuẩn bị

Để kịp thời chỉ đạo nhiệm vụ công tác công an trong bối cảnh cả nước đang dồn toàn lực chuẩn bị cho Chiến dịch Điện Biên Phủ, từ ngày 07 đến ngày 15/12/1953, tại Việt Bắc, Bộ Công an tổ chức Hội nghị Công an toàn quốc lần thứ 08. Hội nghị đã đề ra nhiệm vụ công tác công an trong năm 1954 là: “Ở nơi phát động quần chúng giảm tô hay cải cách ruộng đất thì kết hợp với phát động quần chúng trấn áp bọn gián điệp, phản động, cường hào gian ác và biệt kích, thổ phi để củng cố trị an nông thôn, bảo vệ giao thông vận chuyển, công xưởng, kho tàng, cơ quan, bảo vệ an toàn hậu phương, đồng thời chỉnh đốn công an xã, rèn luyện cán bộ.

Ở nơi chưa phát động quần chúng thực hiện chính sách ruộng đất thì đánh mạnh bọn gián điệp, phản động, biệt kích, thổ phi, bảo vệ giao thông vận chuyển, kho tàng, công xưởng, cơ quan để củng cố khu mới giải phóng, bảo vệ an toàn hậu phương và củng cố khu căn cứ du kích, mở rộng vùng du kích.

Cả hai nơi đều phải tiếp tục chỉnh đốn tổ chức, đào tạo cán bộ, nâng cao tư tưởng chính sách, tăng cường học tập nghiệp vụ, sửa đổi lỗi làm việc”².

Nghị quyết Hội nghị Công an toàn quốc đã được Công an các tỉnh tập trung triển khai thực hiện khẩn trương, quyết liệt nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Năm 1954, ngành Công an được Đảng giao nhiệm vụ trực tiếp bảo vệ Chiến dịch Điện Biên Phủ, chiến dịch được xác định là có quy mô lớn nhất và có tính chất quyết định

¹ Hồ Chí Minh, Thư gửi đồng chí Võ Nguyên Giáp, tháng 12-1953, tài liệu lưu tại Viện Lịch sử Đảng.

² Bộ Công an, Văn phòng Bộ, *Hệ thống hóa văn bản các Hội nghị Công an toàn quốc (từ Hội nghị lần thứ nhất đến lần thứ 9) (1945-1954)*, tài liệu lưu tại Viện Lịch sử Công an.

số phận cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp. Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác này, Thứ Bộ Công an (nay là Bộ Công an) xác định rõ: “*Công tác bảo vệ Chiến dịch Điện Biên Phủ là nhiệm vụ trọng tâm của lực lượng CAND trong giai đoạn này*”³, đồng thời chú trọng xây dựng lực lượng cốt cán như bảo vệ chính trị, chấp pháp, cảnh vệ; chọn những cán bộ có chất lượng về chính trị và trình độ văn hóa để tăng cường công tác nghiên cứu; tranh thủ lúc ta đang giành nhiều thắng lợi trên chiến trường, địch còn đang hoang mang để mạnh dạn và thận trọng xây dựng cơ sở nội tuyến trong nội bộ địch, tích cực thu thập tin tức tình báo, phục vụ nhiệm vụ đấu tranh của ta; một mặt tích cực, chủ động vận động quần chúng thực hiện chủ trương của Đảng và Chính phủ, đồng thời tăng cường lực lượng đánh thổ phi, biệt kích, gián điệp, phản động; công tác phòng, củng cố vùng mới giải phóng, bảo đảm an ninh nông thôn, vùng hậu phương và công tác công an trong vùng địch hậu, hỗ trợ đặc lực cho nhiệm vụ trọng tâm là bảo vệ Chiến dịch Điện Biên Phủ.

3.2. Hoạt động của lực lượng CAND

Đầu năm 1954, chấp hành chủ trương của Bộ Chính trị, Thường vụ Liên khu ủy V quyết định tập trung tấn công vào hướng địch yếu và sơ hở, nhất là Bắc Tây Nguyên. Ngày 26/01/1954, Chiến dịch Bắc Kon Tum mở màn. Lực lượng Công an Nam Trung Bộ một mặt tăng cường các biện pháp nghiệp vụ để bảo vệ vững chắc vùng tự do, mặt khác phân công các đội công tác tham gia phục vụ chiến dịch và phối hợp với quân đội bảo vệ chiến dịch.

Bám sát nhiệm vụ được giao, Công an Liên khu V tích cực đi sâu vào vùng đồng bào dân tộc thiểu số Tây Nguyên xây dựng cơ sở, phát động phong trào “phòng gian bảo mật”, đẩy mạnh các hoạt động diệt tề, trừ gian ở vùng du kích và vùng tạm chiếm nhằm kiềm chế địch, tạo điều kiện cho hoạt động của ta ở chiến trường chính; đồng thời huy động hàng vạn người tham gia dân công hỏa tuyến phục vụ chiến dịch. Lực lượng Công an đã thực hiện tốt nhiệm vụ nắm lai lịch từng người trong các đoàn dân công để chọn lọc những quần chúng tốt, loại bỏ những đối tượng có nghi vấn trà trộn vào nội bộ làm chỉ điểm cho địch. Bộ phận điệp báo Công an Phú Yên do đồng chí Nguyễn Thế Vịnh (Trưởng ty Công an) trực tiếp chỉ đạo còn sử dụng Nguyễn Văn Đạt - Tỉnh trưởng Phú Yên; Lâm Bính - Chỉ huy trưởng lực lượng Cảnh bị Tuy Hòa, cung cấp những nguồn tin hết sức quan trọng giúp Liên khu ủy V và Tỉnh ủy Phú Yên nắm được âm mưu, kế hoạch hoạt động của quân Pháp trong Chiến dịch Atlăng để chủ động đối phó với địch có hiệu quả. Đây là chiến công đặc biệt xuất sắc của Công an Phú Yên trực tiếp phục vụ chủ lực và các lực lượng vũ trang khác đánh bại địch trong Chiến dịch Atlăng ở Nam Trung Bộ.

³ Công an nhân dân Việt Nam lịch sử biên niên (1945-1954), NXB CAND, Hà Nội, 1994, tr.380.

Ở Nam Bộ, phối hợp với chiến trường chính, các lực lượng vũ trang đẩy mạnh chiến tranh du kích nhằm tiêu hao, tiêu diệt sinh lực địch. Công an xung phong đã lập nhiều chiến công xuất sắc, bẻ gãy các trận càn quét của địch vào căn cứ, tiêu diệt địch tại mặt trận Nhị Nguyệt (Bạc Liêu), Long Mỹ (Cần Thơ), Cầu Kè (Vĩnh Trà); vận động Nhân dân vùng giải phóng tham gia phong trào "bảo mật phòng gian", đây mạnh tăng gia sản xuất, đóng góp nhiều nhân lực, vật lực cho cuộc kháng chiến.

Với những kinh nghiệm rút ra trong việc tham gia phục vụ và bảo vệ các chiến dịch quân sự lớn trước đây, như: Chiến dịch Biên giới, Tây Bắc, Hòa Bình, Bộ Công an đã tổ chức công tác bảo vệ hướng vào các vấn đề có trọng tâm, trọng điểm: Đối với công tác bảo vệ lãnh tụ và Bộ chỉ huy chiến dịch, lực lượng Công an xác định đây là nhiệm vụ hết sức quan trọng và khó khăn nhưng bằng mọi giá phải đảm bảo an toàn tuyệt đối cho các đồng chí lãnh đạo. Địa bàn bảo vệ rộng lớn, kéo dài suốt từ Quảng Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa và các tỉnh Việt Bắc, Tây Bắc. Trong suốt thời gian ta chuẩn bị cho chiến dịch, địch thường xuyên tung gián điệp ra vùng tự do, bám các tuyến đường chiến lược lên Việt Bắc và Điện Biên Phủ điều tra, thu thập tin tức, âm mưu bắt cóc cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo Đảng, Chính phủ, quân đội. Trong khi đó, các đồng chí lãnh đạo Đảng, tướng lĩnh quân đội lại thường xuyên phải đi thị sát chiến trường để nắm chắc thực tế, chỉ đạo chiến dịch nên công tác bảo vệ càng khó khăn gấp bội. Trước tình hình đó, lực lượng Công an đã phối hợp chặt chẽ với lực lượng bảo vệ quân đội, tiến hành đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, phát động mạnh mẽ phong trào "phòng gian bảo mật" trong mọi tầng lớp Nhân dân và các cơ quan đơn vị, củng cố lực lượng Công an xã, huyện, lập trạm kiểm soát ra vào căn cứ để phát hiện người lạ mặt có hoạt động nghi vấn, kịp thời phát hiện bọn gián điệp, chỉ điểm trà trộn vào khu vực đóng quân để điều tra, phá hoại. Ở khu vực Bộ Chỉ huy chiến dịch đóng, công an lập danh sách số đối tượng hiềm nghi, điều chuyển ra nơi khác để làm trong sạch địa bàn trước khi chiến dịch diễn ra, đồng thời thành lập các đội tuần tra canh gác bảo vệ nghiêm ngặt cả vòng trong lẫn vòng ngoài. Khi các đồng chí lãnh đạo đi kiểm tra, chỉ đạo chiến dịch, lực lượng Công an phối hợp với lực lượng bảo vệ của Trung ương và quân đội bố trí lực lượng bảo vệ trên suốt tuyến đường, nhất là ở những địa bàn hiểm trở, đèo dốc phức tạp dễ bị kẻ địch lợi dụng địa hình mai phục, tấn công. Trong điều kiện giao thông khó khăn, địch sử dụng nhiều thủ đoạn xảo quyệt, nhưng do ta chủ động trong kế hoạch bảo vệ, đặc biệt có sự phối hợp chặt chẽ với các lực lượng bảo vệ chuyên trách và sự ủng hộ, giúp đỡ che chở của nhân dân nên luôn đảm bảo tuyệt đối an toàn cho các chuyến công tác của các đồng chí lãnh đạo, đồng thời giữ vững an ninh, trật tự nơi cơ quan Đảng, Chính phủ và Bộ chỉ huy chiến dịch đứng chân.

Bảo vệ tuyến giao thông vận tải chi viện cho chiến dịch là một nhiệm vụ lâu dài, gian khổ và phức tạp nhất. Để đảm bảo cho thắng lợi của Chiến dịch Điện Biên Phủ, cuộc chiến đấu trên mặt trận bảo đảm cung cấp, vận tải, tiếp tế diễn ra khẩn trương, quyết liệt suốt ngày đêm trong suốt thời gian chuẩn bị cho đến khi kết thúc chiến dịch. Trên tuyến giao thông dài hàng trăm kilômét từ vùng hậu phương đồng bằng Bắc Bộ, Liên khu III, Liên khu IV, vùng tự do Thanh - Nghệ, Hà Tĩnh, Quảng Bình, căn cứ ATK, vùng mới giải phóng Tây Bắc lên mặt trận Điện Biên Phủ, Trung ương quyết định thành lập "Hội đồng Cung cấp Mặt trận Trung ương do đồng chí Phạm Văn Đồng, Phó Thủ tướng Chính phủ trực tiếp chỉ đạo. Ta đã huy động một lực lượng lớn dân công hỏa tuyến, khoảng hơn 26 vạn lượt người, cùng với 628 xe ô tô, 20.991 xe đạp thồ và hàng chục nghìn phương tiện thô sơ, nửa thô sơ để vận chuyển hàng vạn tấn lương thực, đạn dược phục vụ cho bộ đội đánh giặc ở mặt trận Điện Biên Phủ.

Để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ nặng nề phức tạp đó, Bộ Công an đã thành lập "Ban Công an tiền phương" nằm trong Hội đồng cung cấp Mặt trận Trung ương do đồng chí Trần Triệu phụ trách. Ban Công an tiền phương có nhiệm vụ phối hợp công an các đơn vị địa phương tổ chức truy quét các đối tượng gián điệp, biệt kích, chỉ điểm, phi, bảo vệ an toàn lực lượng tham gia chiến dịch, nơi đóng quân, kho tàng, bến bãi và quá trình vận chuyển vũ khí, khí tài ra mặt trận; kiểm tra, đôn đốc các đơn vị bộ đội, dân công thực hiện quy định về phòng chống khói lửa, bảo mật phòng gian, thực hiện "ba không", che chắn kho tàng không để địch phát hiện ném bom bắn phá hoặc dùng biệt kích phá hoại, hạn chế và giảm thiểu tổn thất về người và tài sản, phục vụ hiệu quả cho trận quyết chiến chiến lược ở Điện Biên Phủ.

Để làm trong sạch một địa bàn rộng lớn nơi các tuyến đường vận chuyển huyết mạch của ta lên chiến trường Điện Biên Phủ, hướng từ Thanh Hóa ra, từ Liên khu III và Hòa Bình, Sơn La lên, từ Yên Bái qua Nghĩa Lộ và từ Phong Thổ - Lai Châu sang, Bộ Công an đã chỉ đạo Ban Công an tiền phương, Công an các Liên khu và Công an các tỉnh phối hợp chặt chẽ với lực lượng khác dưới sự lãnh đạo của Khu ủy, Tỉnh ủy, tiến hành đồng bộ mọi biện pháp đảm bảo an ninh, trật tự, phát động quần chúng thực hiện phong trào "phòng gian bảo mật", tập trung lực lượng chống gián điệp, do thám, chống phi và tình báo địch; vận động Nhân dân tham gia truy lùng, vây bắt biệt kích, thổ phi trên đường hành quân, trú quân của bộ đội, dân công, vùng có kho tàng, trạm cung cấp, cầu phà quan trọng. Lực lượng bảo vệ chính trị của Bộ phối hợp với Công an huyện, xã ở các địa bàn trọng điểm tích cực mở cuộc vận động giáo dục Nhân dân phòng gian, giữ bí mật, phân công nắm tình hình, theo dõi, giám sát các đối tượng phản động, những phần tử nghi gián điệp, do thám,

chi điểm hoặc người có quan hệ với vùng địch, điều chuyển số đối tượng nguy hiểm đến nơi khác làm trong sạch địa bàn.

Tại Sơn La, một tỉnh nằm trên tuyến đường giao thông huyết mạch nối liền Tây Bắc với Việt Bắc, là hậu phương trực tiếp cho Chiến dịch Điện Biên Phủ, lực lượng Công an dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy thiết lập nhiều đồn, trạm kiểm soát dọc các tuyến đường trọng yếu để tăng cường kiểm tra, phát hiện các đối tượng nghi vấn, kịp thời bảo vệ các đoàn cán bộ lãnh đạo đi thị sát chiến dịch, các cuộc hành quân, trú quân của bộ đội và các đoàn dân công ngày đêm vận chuyển lương thực, vũ khí cho mặt trận. Bằng việc phát động quần chúng thực hiện phong trào "phòng gian bảo mật" và sử dụng nhiều biện pháp nghiệp vụ, trong thời gian chuẩn bị chiến dịch, Công an Sơn La đã phát hiện 80 tên biệt kích, bắt giữ 57 tên, thuần khiết các khu vực trọng điểm nơi có nhiều kho tàng, trạm trung chuyển như Thuận Châu, Cò Nòi, Tạ Khoa, bảo vệ an toàn chiến dịch vận chuyển.

Nằm trên địa bàn có tuyến Đường 13A chạy qua, tuyến đường được coi là mạch máu giao thông chính nối liền Việt Bắc với chiến trường Điện Biên Phủ luôn bị địch tập trung đánh phá rất ác liệt, Công an Yên Bái thực hiện nhiệm vụ do Bộ đề ra, một mặt tích cực phát động quần chúng nhân dân tham gia truy quét phi trên tuyến đường vận chuyển như Văn Chấn, Than Uyên, tiêu diệt 186 tên cầm đầu ngoan cố, gọi hàng hơn 2.000 tên khác, thu nhiều vũ khí, mặt khác tập trung lực lượng bảo vệ, phân làn giao thông trên những địa bàn địch đánh phá ác liệt như bến phà Âu Lâu, đèo Lũng Lô, đảm bảo giao thông thông suốt.

Như ở các tỉnh Tây Bắc khác, ở Lào Cai, lực lượng Công an đã đặt nhiệm vụ tiêu phi lên hàng đầu. Công tác điều tra, lập danh sách những tên phản động tề, nguy tại địa phương, phát hiện và bắt giữ nhiều tên gián điệp, biệt kích do địch cài cắm lại trong các bản làng để vận động thanh niên theo phi, bắt ép Nhân dân cung cấp lương thực, thực phẩm cho chúng đã được lực lượng Công an tiến hành khẩn trương nhằm giữ vững sự ổn định cho vùng giải phóng, ngăn chặn âm mưu gây phi, tạo điều kiện thuận lợi cho việc huy động sức người, sức của cho Chiến dịch Điện Biên Phủ. Bằng nhiều biện pháp nghiệp vụ, đến tháng 01-1954, lực lượng Công an Lào Cai phối hợp với lực lượng quân sự địa phương đã đập tan cụm phi trên tuyến hành lang Sa Pa - Bát Xát - Phong Thổ, thông đường từ Lào Cai đi Lai Châu, phục vụ đắc lực cho nhiệm vụ vận chuyển lên mặt trận.

Là một tỉnh trực tiếp diễn ra Chiến dịch Điện Biên Phủ, xác định rõ nhiệm vụ bảo vệ Bộ chỉ huy chiến dịch là hết sức nặng nề, Công an Lai Châu đã tập trung cao nhất lực lượng quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ. Ngay sau khi địch nhảy dù xuống Điện Biên Phủ, lực lượng Công an dưới sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Trần Quốc Mạnh, Phó Bí thư Tỉnh ủy kiêm Trưởng Ty Công an đã nhanh chóng có

mặt tại chỗ, tổ chức cho các cơ quan và Nhân dân huyện ly sơ tán khỏi khu vực địch chiếm đóng đến nơi quy định; giáo dục Nhân dân ý thức phòng gian, bảo mật; đồng thời lập các tổ tuần tra kiểm soát, bảo vệ nơi sơ tán, đề phòng do thám, gián điệp xâm nhập phá hoại; chỉ đạo công an xã phối hợp với các lực lượng khác bảo vệ dân thu gom, cất giấu thóc, giải quyết những hậu quả do pháo địch gây ra. Những cán bộ trình sát có kinh nghiệm được Ty giao nhiệm vụ bám sát cơ sở, tiên hành điều tra các đối tượng hiềm nghi. Qua nguồn tin do cơ sở cung cấp, ta đã bắt 13 tên có quan hệ với gián điệp, biệt kích, tuyên truyền gây hoang mang trong dân bản; điều chuyển một số tên ra khỏi khu vực có kho tàng, bộ đội đóng quân, đưa ra kiểm điểm răn đe những tên có ý định chạy theo địch, hạn chế được hoạt động phá hoại, tiếp tay cho địch của số phản động địa phương. Càng gần đến ngày chiến dịch nổ ra, địch càng gia tăng các hoạt động do thám, gián điệp. Công an Lai Châu triển khai nhiều biện pháp đối phó quyết liệt để bảo vệ bộ đội và các tuyến đường vận chuyển. Tháng 02-1954, lực lượng Công an phối hợp với bộ đội bắt tên Sầm Văn Mùi làm gián điệp do tên Villbert, 01 sĩ quan tình báo Pháp chỉ huy và 04 tên từ Điện Biên ra hoạt động do thám ở khu vực xã Nà Tấu; ngày 12-4-1954, phối hợp với du kích xã Thanh Nưa bắt 02 tên gián điệp biệt kích đang hoạt động ở khu vực đồi Độc Lập, truy bắt một số tên khác ở xã Mường Phăng, Mường Luân, Mường Nhá, Mường Phồn. Những thắng lợi quan trọng trong đấu tranh chống gián điệp, biệt kích và tiểu phi đã góp phần quan trọng trong công tác bảo vệ bí mật, an toàn cho hoạt động quân sự và vận chuyển của ta. Một bộ phận Công an Lai Châu làm nhiệm vụ hỏi cung tù binh kết hợp với nghiên cứu tài liệu địch để nắm âm mưu của chúng phục vụ cho những đối sách của ta, đồng thời tuyên truyền, giáo dục, một số phần tử để đưa vào nội bộ địch.

Ở vòng ngoài, vùng mới được giải phóng trong chiến dịch Lai Châu, công an đã chủ động có đối sách với số nguy quân, nguy quyền, gián điệp cũ chưa chịu cải tạo, âm mưu phá hoại cách mạng. Ta mở đợt truy quét những tên xét thấy nguy hiểm, đang có hành động phá hoại gồm 121 tên trên các tuyến giao thông từ Phong Thổ, Sìn Hồ, Mường Lay, Tuần Giáo đến Điện Biên, đưa ra kiểm điểm, răn đe nhiều tên khác, góp phần làm ổn định tình hình. Đặc biệt, tháng 5-1954, Công an Lai Châu đã phối hợp chặt chẽ với bộ đội tiến công tiêu diệt nhiều cụm phi ở Tam Đường (Phong Thổ) buộc 1.600 tên phải ra hàng. Nhằm duy trì trật tự trên những khu vực trọng điểm, lực lượng Công an thiết lập hai trạm kiểm soát ở Thị xã Lai Châu và ngã ba Tuần Giáo để bảo vệ 02 tuyến đường vận chuyển quan trọng từ Phong Thổ đi Lai Châu và Đường 41 đoạn qua đèo Pha Đin đi Lai Châu. Trong suốt gần 05 tháng địch đánh phá ác liệt, trên những tuyến đường trọng điểm, nhất là bến phà Lai Châu, bất kể ngày đêm, không bao giờ vắng bóng những chiến sĩ công an không quản ngại mưa bom, bão đạn đảm bảo an toàn cho hàng vạn lượt bộ đội, dân

công hành quân ra tiền tuyến. Mặc dù tình hình chiến sự vô cùng ác liệt, điều kiện giao thông khó khăn, địch tiến hành nhiều thủ đoạn xảo quyệt, nhưng nhờ có sự phối hợp chặt chẽ với lực lượng bảo vệ quân đội và phong trào "phòng gian bảo mật" của quần chúng Nhân dân, việc sử dụng đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ nên Công an Lai Châu đã đảm bảo tốt công tác bảo vệ bí mật khu vực Bộ chỉ huy chiến dịch đóng quân trong suốt quá trình diễn ra chiến dịch.

Với tinh thần chủ động tiến công và tiến công liên tục, chỉ tính riêng tháng 4-1954, công an các tỉnh Tây Bắc đã phối hợp với bộ đội làm tan rã phần lớn lực lượng phi ở các cụm Mường Tè, Phong Thổ, Sìn Hồ, Than Uyên, Quỳnh Nhai, tiêu diệt và bắt giữ hàng nghìn tên, phục vụ cho công tác bảo vệ Mặt trận Điện Biên Phủ. Phối hợp với Công an Tây Bắc, lực lượng Công an cả nước tích cực tham gia vào trận quyết chiến chiến lược Điện Biên Phủ. Đầu năm 1954, Công an Hà Nội, qua công tác nắm tình hình, phát hiện địch tăng cường tuyển mộ người Hoa và người Thổ để đưa vào chiến trường Điện Biên Phủ nên đã kịp thời cung cấp nguồn tin cho Ban Chỉ huy mặt trận Hà Nội. Do vậy, Ban Chỉ huy mặt trận Hà Nội đã tổ chức phá hoại sân bay Gia Lâm, gây khó khăn cho việc tiếp tế bằng đường không của địch cho chiến trường Điện Biên Phủ; Công an Hải Phòng hỗ trợ bộ đội địa phương tập kích sân bay Đồ Sơn (ngày 11/01/1954), tập kích sân bay Cát Bi (ngày 07/3/1954); Công an các tỉnh Nam Bộ phối hợp với bộ đội và du kích bẻ gãy nhiều cuộc hành quân càn quét của địch, đồng thời điều tra, khám phá nhiều vụ gián điệp, góp phần bảo vệ an toàn căn cứ. Ngày 17/3/1954, Công an Bạc Liêu bắt tên Vương Minh Tâm là cán bộ quân đội đầu hàng, phản bội được Phòng Nhì Pháp huấn luyện gián điệp đánh vào hàng ngũ ta. Công an các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ phối hợp với bộ đội địa phương và dân quân du kích chủ động tiến công tiêu diệt địch nhằm tiêu hao sinh lực và kìm chân chúng, tạo điều kiện cho quân chủ lực của ta ở mặt trận Điện Biên Phủ rảnh tay đánh địch. Trước khi chiến dịch nổ ra, ngành Công an đã huy động được đông đảo các lực lượng tham gia công tác bảo vệ chiến dịch, phối hợp kiểm soát chặt chẽ trên các đường giao thông quan trọng để chống gián điệp, biệt kích. Trong 04 tháng đầu năm 1954, ta đã bắt được 389 biệt kích ở miền Bắc, 19 quân báo viên chuyên trách, phá một mạng lưới gián điệp nguy hiểm ở Lạng Sơn, khống chế một tổ biệt kích có điện đài trên đường chiến lược Thái Nguyên, Tuyên Quang. Đặc biệt ta đã khống chế thành công nhóm gián điệp gồm 03 đối tượng Chu Thị Lan, Chu Thị Hương và Lê Thị Tâm, buộc chúng phải làm việc cho ta và đánh lừa địch (Chuyên án TN25). Những chiến công ấy góp phần đập tan những âm mưu thâm độc của các cơ quan phản gián Pháp, bảo vệ an toàn Chiến dịch Điện Biên Phủ.

Để phục vụ tốt nhất cho Chiến dịch Điện Biên Phủ, các địa phương, nhất là các tỉnh thuộc vùng tự do Liên khu IV đã huy động hàng vạn dân công làm đường và vận chuyển. Vùng tự do Liên khu IV với tinh thần "Tất cả cho Điện Biên Phủ đại thắng" đã huy động gần 53.000 người, 2.217 xe đạp thồ, 342 xe cút kít, 1.048 thuyền vận tải lớn, nhỏ để vận chuyển một khối lượng hàng hóa khổng lồ lên Điện Biên Phủ. Riêng Nghệ An đã huy động 6.600 dân công với tổng số 1.574.152 ngày công để làm mới và sửa chữa 320 km đường, 03 cầu lớn, 32 cầu nhỏ, 52 cống và rải đá 150 km đường. Thanh Hóa huy động đội ngũ dân công gồm 102.254 người phục vụ dài hạn, 76.670 phục vụ ngắn hạn. Hà Tĩnh đóng góp 03 vạn dân công, 1.500 thanh niên xung phong phục vụ cho Chiến dịch Điện Biên Phủ. Chính vì vậy, việc bảo vệ dân công, thuần khiết nội bộ đã trở thành nhiệm vụ quan trọng trong công tác bảo vệ chiến dịch. Rút kinh nghiệm công tác này từ các chiến dịch trước, lực lượng Công an đã tham mưu cho Đảng, Chính phủ nhiều biện pháp bảo vệ có hiệu quả. Công an Liên khu IV và Ty công an các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh đã xác định rõ nhiệm vụ bảo vệ an toàn tuyệt đối cho bộ đội và dân công trên suốt quá trình hành quân là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu có ý nghĩa chiến lược. Các tỉnh đều lập ra Ban Công an tiền phương để chỉ đạo công tác bảo vệ dân công, bảo vệ kho tàng, các cuộc hành quân, trú quân của bộ đội; tham gia cùng chính quyền cơ sở xét duyệt những người đủ tiêu chuẩn đi dân công. Bên cạnh việc cử cán bộ đi cùng để bảo vệ, lực lượng Công an đã tham mưu cho các cấp ủy Đảng tổ chức dân công thành đại đội từ 120 - 150 người; các đại đội lại chia thành trung đội, tiểu đội. Mỗi đại đội đều thành lập một chi bộ. Mỗi chi bộ bầu một đồng chí chi ủy viên lãnh đạo công tác bảo vệ của đại đội. Mỗi trung đội bầu một đồng chí tham gia ủy viên bảo vệ mỗi tiểu đội bầu một chiến sĩ làm nhiệm vụ bảo vệ. Mô hình trên thực sự phát huy được hiệu quả trong công tác nắm bắt tình hình phục vụ tốt công tác bảo vệ dân công trong suốt quá trình diễn ra chiến dịch.

Nhiệm vụ của chi ủy viên bảo vệ và chiến sĩ bảo vệ là giáo dục ý thức phòng gian, giữ bí mật cho đội ngũ dân công, phổ biến cho họ kỷ luật chiến trường, học tập nội quy giữ gìn bí mật, chống do thám của địch, quy định việc đi lại, tiếp xúc, quan hệ, cách ngụ ý trang nơi ở, trạm dừng chân, nghỉ ngơi, trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản được giao. Bộ phận bảo vệ còn có nhiệm vụ tìm hiểu tình hình nội bộ trong dân công để phản ánh cho cơ quan công an, đồng thời xây dựng cơ sở tai mắt trong nội bộ để phát hiện, theo dõi, giám sát, đồng thời giúp công an tổ chức bảo vệ kho tàng, vận chuyển. Ở các địa bàn trọng điểm, lực lượng Công an đã tổ chức các đội công an vũ trang phối hợp với công an xã thường xuyên tuần tra, kiểm soát, tiến hành điều tra, nắm hộ khẩu, hộ tịch dọc đường giao thông huyết mạch, bố trí tai mắt để phát hiện kẻ gian, đồng thời nắm lý lịch những người làm nghề đặc biệt như hàng cơm, quán trọ, nơi tin tức dễ lộ lọt. Nhờ tiến hành đồng bộ hàng loạt các biện

pháp trên nên từng cơ quan, đơn vị không chỉ đảm bảo được an toàn mà còn góp phần quan trọng huy động sức người, sức của cho tiền tuyến; đảm bảo cho hàng vạn lượt phương tiện vận chuyển vũ khí, khí tài phục vụ Chiến dịch Điện Biên Phủ bí mật tập kết ở các địa điểm đã được bố trí mà cơ quan gián điệp Pháp không phát hiện được, tạo ra địa bàn an ninh, an toàn cần thiết theo đúng yêu cầu của Đảng và Chính phủ giao cho ngành Công an.

Trong công tác bảo vệ kho tàng, trạm trung chuyển, Công an tiền phương phối hợp với bộ phận quân nhu, hậu cần quân đội kiểm tra, lựa chọn những người có phẩm chất chính trị tốt, liêm khiết, tích cực để làm nhiệm vụ trông giữ kho; phát động phong trào "phòng gian bảo mật" trong quần chúng Nhân dân khu vực kho, bãi và tuyến đường vận chuyển hàng hóa lên Điện Biên Phủ. Công an Hà Tĩnh còn thiết lập các đồn, trạm, vành đai bảo vệ, phối hợp với bộ đội và dân quân thường xuyên tuần tra, canh gác xung quanh khu vực kho, kịp thời phát hiện các phần tử phá hoại. Công an Thanh Hóa cùng lực lượng dân quân địa phương nắm vững, giám sát chặt chẽ các đối tượng phản động, tội phạm hình sự trên địa điểm tập kết hàng hóa là Cẩm Thủy và Lược (Thọ Xuân); có kế hoạch điều chuyển ra khỏi địa bàn quan trọng này, đề phòng việc phá hoại và mất mát tài sản phục vụ chiến dịch.

Để bảo vệ lực lượng bộ đội chủ lực, công an đã tích cực phối hợp với lực lượng bảo vệ quân đội tiến hành thuần khiết nội bộ, đảm bảo nguyên tắc "Vũ khí nằm trong tay người tin cậy". Đối với các cuộc hành quân, trú quân của bộ đội, lực lượng Công an chú trọng công tác làm trong sạch địa bàn, theo dõi, ngăn chặn các hoạt động của những đối tượng chính trị và hình sự, đồng thời vận động Nhân dân thực hiện khẩu hiệu "ba không" để tuyệt đối giữ bí mật cho bộ đội, phòng chống gián điệp, biệt kích xâm nhập phá hoại. Nhờ vận dụng tốt các biện pháp trên, Công an Thanh Hóa đã phát hiện, bắt và trừng trị kịp thời một số tên gián điệp, phản động và tội phạm hình sự trà trộn trong các đoàn dân công để trộm cắp, phá hoại hàng hóa, kho tàng, chỉ điểm cho máy bay địch đánh phá; kích động dân công đào ngũ, như hai tên Mai Quốc Phương và Vũ Thế Đức. Công an Nghệ An ngăn chặn một số trường hợp đào, rã ngũ, phá phách, lãng phí, vô tổ chức kỷ luật. Công an Hà Tĩnh phát hiện một số dân công có tư tưởng hoang mang, dao động trên chặng đường vận chuyển gian khổ đã kịp thời động viên, khích lệ để anh em nỗ lực vượt qua, hoàn thành nhiệm vụ.

Tại chiến khu Việt Bắc, lực lượng Công an một mặt phối hợp với các lực lượng khác trực tiếp bảo vệ an toàn các cơ quan Trung ương của Đảng, Chính phủ, mặt khác đẩy mạnh hoạt động tiêu phi, bảo vệ các tuyến đường giao thông quan trọng, phục vụ yêu cầu vận chuyển hàng hóa, vũ khí, lương thực, thực phẩm cung cấp cho bộ đội trên các chiến trường Thượng, Trung và Hạ Lào; đặc biệt là chiến

trường Điện Biên Phủ. Tại tỉnh Bắc Kạn, một tỉnh nằm ở vị trí trung tâm của căn cứ địa Việt Bắc, lực lượng Công an đã phối hợp chặt chẽ với quân đội, đấu tranh có hiệu quả với các hoạt động do thám, gián điệp, khám phá vụ Hà Thị Nguyệt, trú tại huyện Bạch Thông lợi dụng đi lại buôn bán giữa hai vùng để cung cấp cho địch tin tức của kháng chiến và lôi kéo người của ta vào vùng địch. Sau khi nhận được Chỉ thị của Liên khu Việt Bắc (ngày 22/8/1953) về "Tích cực bảo vệ đường giao thông quốc phòng", Công an Bắc Kạn tập trung lực lượng bảo vệ các cuộc vận chuyển, hành quân, trú quân của bộ đội, đồng thời đặt thêm đồn kiểm soát Nà Phặc, Bằng Khẩu, bổ sung thêm cán bộ cho đồn Công an Chợ Mới. Trên Quốc lộ 3, các Ban Công an xã được củng cố, những người hoạt động kém hiệu quả, thành phần lý lịch không trong sạch lập tức được thay thế. Ty Công an tiến hành khẩn trương nắm lý lịch công nhân, lên danh sách các đoàn dân công, kiểm soát các hàng cơm, quán trọ, tuần tra dọc tuyến Quốc lộ 3, đặt các trạm canh gác làm nhiệm vụ cảnh giới máy bay địch. Do thực hiện tốt các mặt công tác phòng gian, bảo mật, chống gián điệp, do thám, thường xuyên phát động, hướng dẫn quần chúng tham gia giữ gìn an ninh, trật tự nên về cơ bản đã bảo vệ an toàn giao thông vận tải, lực lượng tham gia Chiến dịch Điện Biên Phủ và các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn.

Lợi dụng lúc ta đang tập trung cho Chiến cuộc Đông - Xuân 1953 - 1954 và Chiến dịch Điện Biên Phủ, chưa có điều kiện củng cố chính quyền cơ sở, những tên phi lợi lộc trong đợt truy quét từ những năm 1948 - 1949 và những tên trốn trại đã câu kết với số phần động ở Cao Bằng và Hà Giang tăng cường hoạt động chống phá, uy hiếp quần chúng, chống lại chính quyền. Tỉnh ủy Bắc Kạn chủ trương triệt tận gốc phi, thành lập các đoàn công tác tiểu phi trong đó có lực lượng Công an với phương châm lấy vận động quần chúng là chính, kết hợp phát hiện, bắt giữ và xử lý những tên cầm đầu, củng cố chính quyền cơ sở để triệt tiêu những điều kiện xã hội cho hoạt động của phi. Ty Công an cử đồng chí Phó Văn phòng, đồng chí Trưởng Công an huyện Chợ Rã, 03 cán bộ xây dựng công an xã cùng một tiểu đội vũ trang tham gia tiêu phi. Ban Bảo vệ chính trị của Ty được giao nhiệm vụ nắm tình hình, xác định vị trí và lực lượng phi, lập danh sách số cầm đầu, đồng thời vận động Nhân dân gọi người thân theo phi về hàng.

Để bảo vệ an toàn Chiến khu Việt Bắc, ngày 18/12/1953, Ban Thường vụ Liên khu ủy Việt Bắc ra Chỉ thị "Đẩy mạnh hoạt động tiêu phi ở khu vực giáp giới 04 tỉnh" và quyết định thành lập Ban chỉ đạo công tác tiêu phi khu vực giáp giới 04 tỉnh. Nhờ có sự chỉ đạo thống nhất, công tác tiêu phi tại các tỉnh Hà Giang, Tuyên Quang, Cao Bằng, Bắc Kạn đã có tiến triển mạnh. Cuối năm 1953, được các tỉnh bạn hỗ trợ, Đoàn công tác tiêu phi Bắc Kạn tiến hành tập trung tiêu phi tại các xã Văn Y, Hùng Cường, Hùng Thịnh, Việt Hoa, trọng điểm là bản Mạn (xã Bằng

Thành). Đầu năm 1954, quân ta mở rộng diện tiêu phi tại các xã còn lại như Xuân La, Bộc Bó, Giáo Hiệu. Kết quả, tiêu diệt tướng phi Lý Trâm Cua, bắt giữ các tên nguy hiểm khác như Hoàng Văn Vận, Triệu Ta Khèn, Đặng Văn Thanh, Đặng Văn Lùi, Đặng Văn Chân, Tinh Chân Phồn, Triệu Chòi Kinh, Trương Văn Khoảng... Hàng trăm tên được giáo dục cải tạo tại chỗ. Bắc Kạn đã giải quyết căn bản nạn phi, hậu phương được củng cố vững chắc, tăng cường nguồn lực cho Chiến dịch Điện Biên Phủ. Ở các tỉnh Cao Bằng, Hà Giang, Tuyên Quang, lực lượng Công an đã phối hợp tốt để giải quyết cơ bản nạn phi vùng giáp ranh, làm sạch những địa bàn quan trọng, nhất là nơi có quốc lộ chạy qua, đảm bảo an toàn cho công tác vận chuyển hàng hóa và các cuộc hành quân của bộ đội, dân công lên Điện Biên Phủ.

Cuối tháng 01-1954, các đơn vị chủ lực của ta đã bố trí xong trận địa, sẵn sàng chờ lệnh nổ súng. Sau khi mọi công tác chuẩn bị đã hoàn thành, ngày 13/3/1954, ta nổ súng tiến công tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, mở đầu là cứ điểm Him Lam. Khi Chiến dịch Điện Biên Phủ bắt đầu nổ ra, hoạt động của các chiến trường phối hợp trên toàn quốc được đẩy lên mức cao nhất nhằm tiêu hao sinh lực địch. Lực lượng Công an đã phối hợp với bộ đội địa phương và dân quân du kích bức hàng, bức rút hàng loạt đồn bốt trên các đường giao thông số 1, 21, 22, giải phóng một vùng rộng lớn ở đồng bằng Liên khu III; phục kích địch trên đường xe lửa ở Bình - Trị - Thiên; đập tan điểm cơ cụm của địch ở Plâycu, diệt và làm bị thương hàng nghìn tên địch; đẩy mạnh chiến tranh du kích ở Nam Bộ, phá rã bộ máy tề nguỵ. Chính quyền địch ở cơ sở tan rã từng mảng lớn, giam chân một bộ phận quan trọng quân cơ động của địch ở Nam Bộ không thể tiếp viện cho Điện Biên Phủ.

Tại mặt trận Điện Biên Phủ, sau 56 ngày đêm chiến đấu kiên cường đầy gian khổ hy sinh, chiều ngày 07/5/1954, quân ta đã tiêu diệt và bắt sống toàn bộ quân địch, cắm lá cờ "Quyết chiến quyết thắng" lên nóc hầm tướng Đờ Caxtori. Toàn bộ Bộ tham mưu tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ bị bắt sống. Chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng, kết thúc oanh liệt cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954 của quân và dân ta. Điện Biên phủ thất thủ, buộc thực dân Pháp phải rút chạy khỏi 175 vị trí quan trọng. Các thành phố, thị xã và những vùng bị địch chiếm đóng như Việt Trì, Thái Bình, Nam Định, Phủ Lý lần lượt được giải phóng. Lực lượng Công an đã phối hợp với các lực lượng khác chiếm lĩnh các thành phố, thị xã khi địch rút chạy, khẩn trương truy lùng số gián điệp, phản động lẫn trốn, tiến hành khai thác bọn bị bắt, thu hồi vũ khí, chất nổ và áp dụng các biện pháp hành chính về trật tự xã hội để nhanh chóng ổn định tình hình, trấn áp bọn lưu manh, trộm cắp, giữ gìn an ninh, trật tự vùng giải phóng.

Thắng lợi của Chiến cuộc Đông - Xuân 1953 - 1954 với đỉnh cao là Chiến dịch Điện Biên Phủ đã đập tan Kế hoạch Nava, cố gắng chiến tranh cao nhất của Pháp và

Mỹ ở Đông Dương, mở ra khả năng kết thúc cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp. Thất bại nặng nề về quân sự buộc Chính phủ Pháp phải ngồi vào bàn đàm phán tại Gionevơ, ký kết "Hiệp định đình chiến, lập lại hòa bình ở Đông Dương".

Trong thời gian diễn ra Hội nghị Gionevơ, Bộ Công an cử 02 cán bộ đi bảo vệ phái đoàn của Chính phủ Việt Nam. Các đồng chí được cử đi đã lập kế hoạch, thực hiện triển khai các biện pháp nghiệp vụ để bảo vệ nơi ăn ở, làm việc của phái đoàn, bảo vệ bí mật tài liệu, chủ trương trong đàm phán, chống địch thu thập tin tức thông qua nghe trộm bằng phương tiện kỹ thuật hay moi hỏi tin tức. Được sự giúp đỡ của an ninh Liên Xô, ta đã phát hiện một máy nghe trộm cài trong máy điện thoại ở phòng phái đoàn Việt Nam và đã kịp thời tháo gỡ, không để địch thu thập tin tức bí mật của ta. Do có phương án bảo vệ kỹ càng, chu đáo và được sự phối hợp giúp đỡ tận tình của công an nước bạn, cùng với bản lĩnh và những kinh nghiệm dày dặn của bản thân, các đồng chí được giao nhiệm vụ bảo vệ đoàn đàm phán đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, góp phần vào thành công của Hội nghị Gionevơ.

Trải qua 08 phiên họp toàn thể và 23 phiên họp hẹp rất căng thẳng và phức tạp, với tinh thần chủ động và cố gắng của phái đoàn ta, ngày 21/7/1954, Hiệp định Gionevơ về đình chỉ chiến sự ở Việt Nam đã được ký kết. Các nước tham gia Hội nghị tuyên bố tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, Lào và Campuchia. Chính phủ Pháp cam kết ngừng bắn ở Việt Nam và trên toàn cõi Đông Dương, rút quân và lấy vĩ tuyến 17 làm giới tuyến quân sự tạm thời; sau hai năm sẽ tiến hành Tổng tuyển cử tự do trong cả nước để thống nhất nước nhà.

Hiệp định Gionevơ được ký kết đã đánh dấu sự kết thúc thắng lợi của cuộc kháng chiến 09 năm trường kỳ đầy gian khổ, hy sinh nhưng cũng vô cùng oanh liệt của nhân dân ta. Theo quy định của Hiệp định, sau 300 ngày, lực lượng cách mạng, trong đó có lực lượng Công an phải hoàn thành việc tản kết ra phía Bắc vĩ tuyến 17; lực lượng đối lập và quân đội Pháp ở phía Nam giới tuyến.

3.3. Những đóng góp quan trọng của lực lượng CAND trong chiến dịch Điện Biên Phủ

Một là: Bảo vệ an toàn tuyệt đối cho Trung ương Đảng, Chính phủ, các cơ quan đầu não kháng chiến và Bộ Chỉ huy chiến dịch

Đây là nhiệm vụ hết sức khó khăn, phức tạp nhưng hết sức vinh dự cho lực lượng Công an trong thời gian này. Địa bàn phục vụ chiến dịch rộng lớn, kéo dài trên tuyến đường hàng trăm km từ Quảng Bình, Lào Cai, Thái Nguyên và các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ lên Điện Biên Phủ; kẻ địch tăng cường các hoạt động tung gián điệp ra vùng tự do, bám các tuyến đường chiến lược thuộc khu Việt Bắc, Tây Bắc để điều tra, thu thập tin tức về các hoạt động của ta, đồng thời âm mưu tổ chức bắt

cóc cán bộ, nhất là các đồng chí lãnh đạo Đảng, Chính phủ, quân đội và tổ chức đánh úp các cơ quan đầu não của ta. Hồ Chủ tịch và nhiều đồng chí lãnh đạo Đảng, Chính phủ, nhất là các đồng chí trong Ban Chỉ đạo chiến dịch, các tướng lĩnh, sĩ quan cao cấp quân đội phải thường xuyên thị sát thực tế để nắm chắc tình hình phục vụ chỉ đạo chiến dịch, chỉ đạo các cấp, các lực lượng tham gia chiến dịch...

Trước tình hình đó, lực lượng Công an tiến hành đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, lập trạm gác kiểm soát giấy tờ ra vào cơ quan, phối hợp với lực lượng bảo vệ Quân đội tiến hành rà soát các đối tượng nghi vấn, phát động mạnh mẽ phong trào “phòng gian, bảo mật”, kịp thời phát hiện, điều chuyển số đối tượng nguy hiểm hoặc nghi là gián điệp, chỉ điểm trà trộn trong khu vực đóng quân, thuần khiết nội bộ, làm trong sạch địa bàn; tổ chức việc canh phòng nghiêm ngặt trong khu vực đóng quân; phối hợp với lực lượng bảo vệ của Trung ương và Quân đội bố trí lực lượng bảo vệ các đồng chí lãnh đạo, tướng lĩnh, sĩ quan chỉ huy đi kiểm tra, chỉ đạo chiến dịch trên suốt tuyến đường, nhất là ở những đầu mối giao thông quan trọng và những nơi hiểm trở, đèo dốc, địa bàn phức tạp kẻ địch dễ lợi dụng mai phục, ám sát.

Hai là: Đập tan âm mưu và các hoạt động tình báo, gián điệp của địch, bảo đảm bí mật, an toàn và bất ngờ cho chiến dịch

Diễn hình, như vụ bắt toán gián điệp biệt kích GCMA gồm 4 tên nhảy dù xuống khu vực xã Mường Ó, Thuận Châu và toán 6 tên nhảy dù xuống Bản Nhạn (Sơn La) để điều tra, phát hiện các cuộc hành quân của bộ đội và phá hoại lực lượng vận chuyển của ta trên đèo Pha Đin và bên phà Tạ Khoa. Công an Tây Bắc chỉ đạo điều tra, khám phá nhiều vụ gián điệp nguy hiểm do Phòng Nhì quân đội Pháp tung ra điều tra các hoạt động của ta ở khu vực Điện Biên. Công an Liên khu III khám phá, bắt mạng lưới gián điệp gồm 16 tên do Phòng nhì Pháp điều khiển hoạt động chỉ điểm cho máy bay địch đánh phá các kho tàng, cầu cống, những nơi xung yếu trên các tuyến đường giao thông quan trọng từ Thanh Hóa lên Điện Biên Phủ.

Đặc biệt, giữa năm 1953, lực lượng Công an đã phát hiện, lập Chuyên án TN25 đấu tranh với toán gián điệp biệt kích gồm 4 tên do tên quan ba Booca - chỉ huy lực lượng gián điệp biệt kích hỗn hợp trực tiếp điều khiển, hoạt động ở khu vực Vĩnh Yên - Thái Nguyên điều tra các hoạt động quân sự, các cơ quan đầu não và sự chuyển quân của ta từ Việt Bắc lên Tây Bắc. Ta đã bắt, khống chế, sử dụng toán gián điệp này cung cấp tin giả cho địch để đánh lạc hướng địch, phục vụ cho việc bảo vệ chiến dịch Điện Biên Phủ. Đây là chuyên án gián điệp biệt kích đầu tiên bị lực lượng CAND khống chế và sử dụng điện đài, cung cấp tin giả cho địch, mở đầu cho công tác đấu tranh chống gián điệp biệt kích bằng phương thức phản gián điện đài. Với việc đập tan âm mưu, hoạt động của cơ quan tình báo, gián điệp Pháp, lực

lượng Công an đã góp phần “vô hiệu hóa tai mắt của địch”, đảm bảo yếu tố bất ngờ, bí mật, an toàn các kế hoạch tác chiến của chiến dịch.

Ba là: Bảo vệ an toàn tuyệt đối các lực lượng vũ trang tham gia chiến dịch, kho tàng, nơi đóng quân, chuyển quân và các tuyến đường từ hậu phương ra chiến trường Điện Biên Phủ.

Phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ, lực lượng Công an đã phối hợp chặt chẽ với Quân đội, dân quân, du kích tiến hành đồng bộ các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự (ANTT); thông qua phong trào “Phòng gian bảo mật” với khẩu hiệu “Ba không” để nâng cao ý thức cảnh giác của quần chúng. Đối với lực lượng vũ trang tham gia chiến dịch, lực lượng CAND đã phối hợp với lực lượng bảo vệ Quân đội bàn kế hoạch, nội dung công tác bảo vệ (kế hoạch hành quân, trú quân, tác chiến...); tiến hành công tác thuần khiết nội bộ nhằm đảm bảo “vũ khí nằm trong tay những người tin cậy”; không tiết lộ bí mật địa điểm đóng quân, nơi tập kết, ngày giờ hành quân, phiên hiệu đơn vị, tên người chỉ huy...

Tại các lán trại hoặc các trạm nghỉ chân, cán bộ Công an được phân công làm nhiệm vụ thường xuyên bám sát các đoàn dân công để vận động, giám sát việc thực hiện công tác phòng không. Trên các tuyến đường dân công phục vụ, Công an tiên phong phối hợp với các trạm cung cấp mặt trận xác định cung độ của một đợt dân công đi, thành lập các trạm nghỉ thuận tiện cho sinh hoạt và phù hợp với công tác phòng không, công tác giữ bí mật.

Tại các tuyến đường quan trọng, lực lượng Công an đặt trạm gác làm nhiệm vụ cảnh giới máy bay địch; đặt các đồn, trạm kiểm soát người và phương tiện qua lại; tổ chức các đội tuần tra vũ trang đi lại kiểm soát mặt đường; tiến hành công tác kiểm tra hành chính các gia đình ở các địa bàn ven trục đường giao thông, kịp thời phát hiện kẻ gian, người lạ mặt xâm nhập; đồng thời, quản lý chặt chẽ những người làm nghề tự do, quán nước, nhà trọ; phối hợp các lực lượng tổ chức nguy trang bảo vệ cầu phà, bến bãi, đường dây thông tin liên lạc.

Ở những địa bàn có nhiều kho tàng, trạm trung chuyển như Âu Lâu (Yên Bái), Mường Vực, Tạ Khoa (Sơn La), Tuần Giáo (Lai Châu), Suối Rút, Tu Vũ (Hòa Bình), lực lượng Công an phối hợp với lực lượng bảo vệ Quân đội thành lập các Ban bảo vệ, sắp xếp điều động thứ tự, ưu tiên cho các phương tiện vận tải.

Lực lượng Công an còn điều chuyển các đối tượng nghi là gián điệp, chỉ điểm, do thám, cơ sở xã hội của mạng lưới gián điệp ra khỏi địa bàn nơi đóng quân, chuyển quân, nơi tập trung các đầu mối trung chuyển hàng hóa và dọc hai bên các tuyến đường ra mặt trận, đảm bảo giữ gìn bí mật các hoạt động của Quân đội, dân công và hàng hóa.

Bốn là: Tham gia phá tề, trừ gian, tiễu phi và phối hợp tiến công địch trên các chiến trường, hỗ trợ cho chiến dịch Điện Biên Phủ

Với khẩu hiệu “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả cho chiến thắng”, Công an các tỉnh thuộc Liên khu IV, Liên khu III, Khu Tả Ngạn, Khu Việt Bắc, Tây Bắc phối hợp với các ngành, các lực lượng đẩy mạnh phong trào diệt ác, trừ gian, phá chính quyền địch, mở rộng vùng giải phóng, vùng tự do, củng cố hậu phương vững mạnh. Trước và trong chiến dịch Điện Biên Phủ, ta vừa gọi hàng, vừa truy quét xóa phần lớn các cụm phi vũ trang, làm tan rã các hang ổ phi ở vùng núi biên giới phía Bắc và khu Tây Bắc, phá tan kế hoạch phối hợp hoạt động phi gây rối loạn vùng Tây Bắc, phục vụ trực tiếp cho Quân đội tác chiến thắng lợi ở Điện Biên Phủ.

Lực lượng Công an còn tích cực đẩy mạnh phá tề, trừ gian, giải quyết các vấn đề phi, mở rộng vùng giải phóng, vùng tự do, củng cố chính quyền cách mạng, củng cố hậu phương, đẩy mạnh việc cung cấp sức người, sức của cho chiến trường, góp phần xóa bỏ cơ sở xã hội của địch, làm cho chúng lúng túng, bị động, hoang mang, mất thế chủ động, tạo điều kiện để bộ đội chủ lực của ta tập trung cho chiến trường.

4. Bài học, ý nghĩa lịch sử

Sau 55 ngày đêm chiến đấu gian khổ, hy sinh oanh liệt, ngày 7-5-1954, chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc thắng lợi. Chiến thắng vĩ đại ở Điện Biên Phủ buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ, công nhận nền độc lập, chủ quyền của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Thắng lợi đó là niềm tự hào của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta và cũng để lại cho quân và dân ta, trong đó có CAND Việt Nam, nhiều bài học thành công lớn, có ý nghĩa lịch sử sâu sắc:

Một là, phải quán triệt, vận dụng nghiêm túc phương châm chỉ đạo chiến lược đúng đắn, sáng tạo của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh, tạo nên niềm tin sắt đá, sức mạnh đoàn kết thống nhất cao của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của cả dân tộc, vì mục tiêu độc lập, tự do, dân chủ, ấm no, hạnh phúc cho nhân dân.

Hai là, động viên, tổ chức lực lượng toàn dân đánh giặc, trong đó lực lượng vũ trang làm nòng cốt, thực hiện vừa kháng chiến vừa kiến quốc, tích cực bảo vệ mình, liên tục, chủ động tiến công địch, vừa chiến đấu chống quân xâm lược, vừa xây dựng chế độ dân chủ nhân dân để càng đánh càng mạnh, tiến lên giành thắng lợi. Gắn kết chặt chẽ, thường xuyên nhiệm vụ chiến đấu ngoài tiền tuyến với bảo vệ vững chắc vùng hậu phương, vùng tự do của ta.

Ba là, phải huy động cho được sức mạnh to lớn của nhân dân với các phong trào như “phòng gian, bảo mật” vào quá trình thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, phục vụ chiến dịch quân sự. Bài học xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ngày nay đã có nền móng, cơ sở vững chắc được hình thành và tích lũy từ những

bài học kinh nghiệm sâu sắc trong công tác công an bảo vệ và phục vụ Chiến dịch Điện Biên Phủ lịch sử.

Bốn là, phát huy sức mạnh của đường lối chiến tranh nhân dân, xây dựng các lực lượng vũ trang trung thành vô hạn với Tổ quốc, tận tụy với nhiệm vụ được giao, chủ động, tích cực vượt mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ, đóng vai trò nòng cốt trong sự nghiệp giải phóng dân tộc.

Có thể nói, suốt 9 năm trường kỳ kháng chiến, dưới sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối và trực tiếp của Đảng, sự quan tâm, giáo dục và rèn luyện của Bác Hồ, cùng với Quân đội nhân dân và Nhân dân cả nước, lực lượng Công an nhân dân đã có những đóng góp xứng đáng, lập nên nhiều chiến công hiển hách trong suốt chiều dài lịch sử của đất nước, trong đó có chiến thắng Điện Biên Phủ - một chiến thắng mang ý nghĩa lịch sử vô cùng to lớn. Đây là sự kiện khởi đầu cho phong trào cách mạng giải phóng dân tộc của Nhân dân các nước thuộc địa đứng lên đấu tranh thoát khỏi ách nô dịch của chủ nghĩa thực dân; đồng thời qua đó cũng khẳng định rằng: Một dân tộc nhỏ, yếu có thể đánh bại một cường quốc hùng mạnh, khi nhân tố con người đã trở thành quyết định, vượt lên trên các yếu tố tiềm lực kinh tế và sức mạnh quân sự. Và trong chiến thắng vẻ vang ấy, có sự đóng góp không nhỏ của lực lượng Công an nhân dân Việt Nam.

Chiến thắng Điện Biên Phủ mãi mãi là bản hùng ca trường tồn với tinh thần yêu nước, sức mạnh của toàn dân tộc Việt Nam mà trong đó vẫn luôn sáng ngời những chiến công, đóng góp to lớn của những người chiến sĩ Công an cách mạng kiên cường, bất khuất, qua đó giúp lực lượng CAND rút ra những bài học kinh nghiệm để phát triển, vận dụng vào thực tiễn công tác, chiến đấu trong giai đoạn hiện nay... Những tấm gương đó mãi luôn là ngọn đuốc soi đường đến ngàn sau, hun đúc nên truyền thống anh hùng và niềm tự hào dân tộc, truyền lửa nhiệt huyết cho các thế hệ trẻ Công an nhân dân hôm nay và mai sau phát huy, tiếp bước, không ngừng học tập, rèn luyện, tự hoàn thiện mình, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự mà Đảng và Nhân dân giao phó trong tình hình mới.

70 năm đã trôi qua, những chiến công và đóng góp của lực lượng Công an nhân dân trong Chiến thắng Điện Biên Phủ đã và đang góp phần quan trọng vào sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự xã hội, đem lại hòa bình, tự do, hạnh phúc cho nhân dân, cổ vũ công cuộc đổi mới, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

CỤC CÔNG TÁC ĐẢNG VÀ CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ